**Tiết 18: KIỂM TRA HỌC KỲ I**

**A. MỤC TIÊU**

*1- Kiến thức:* - Nêu được thế nào là truyền thống tốt đẹp của dân tộc, nểu được một số truyền thống tốt đẹp của dân tộc VN.

- Nêu được biểu hiện của NĐST. Nêu được ý nghĩa của NĐST.

*2- Kỹ năng:* - Hiểu được thế nào là kế thừa phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

- Hiểu được ý nghĩa của NĐST.

- Biết rèn luyện để trở thành người NĐST.

*3- Thái độ:* - Xác định được thái độ, hành vi cần thiết để kế thừa phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

- Biết vận dụng PP học tập tích cực để nâng cao kết quả học tập của bản thân.

- HS biết NĐST trong học tập, LĐ và SH hàng ngày.

- Có ý thức sáng tạo trong cách nghĩ, cách làm của bản thân.

**B. HÌNH THỨC**

Trắc nghiệm 60% - Tự luận 40%

**C. MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Mức  độ  Chủ đề | Biết | | | | Hiểu | | | | Vận dụng | | | | | | | | Tổng | | | | |
| Vận dụng thấp | | | | Vận dụng cao | | | |
| TN | | TL | | TN | | TL | | TN | | TL | | TN | | TL | | TN | | TL | | |
| ***1. Kế thừa phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc*** | Nêu được thế nào là TTTĐ của dân tộc, nểu được một số TTTĐ của dân tộc VN | |  | | Hiểu được thế nào là kế thừa phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc | |  | | Xác định được thái độ, hành vi cần thiết để kế thừa phát huy TTTĐ của dân tộc | |  | |  | |  | | Số câu | Điểm | Số câu | Điểm | |
| 2 | 0.8 |  |  | 2 | 0.8 |  |  | 3 | 1.2 |  |  |  |  |  |  | 7 | 2.8 |  |  |
| **2. Năng động sáng tạo** | Nêu được biểu hiện của NĐST | | Nêu được ý nghĩa của NĐST | | Hiểu được ý nghĩa của NĐST | | Biết rèn luyện để thành người NĐST | | Biết rèn luyện để trở thành người NĐST | | HS biết NĐST trong học tập, LĐ và SH hàng ngày | |  | |  | |  |  |  |  | |
| 1 | 0.4 | 1/3 | 0.5 | 2 | 0.8 | 1/3 | 0.5 | 2 | 0.8 | 1/3 | 0.5 |  |  |  |  | 5 | 2 | 1 | 1.5 |
| **3. Làm việc có NSCLHQ** | Biết làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả | |  | | Hiểu làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả | |  | |  | | Biết vận dụng PP học tập tích cực để nâng cao kết quả học tập của bản thân | |  | | Có ý thức sáng tạo trong cách nghĩ, cách làm của bản thân | |  |  |  |  | |
| 1 | 0.4 |  |  | 2 | 0.8 |  |  |  |  | 1 | 1.5 |  |  | 1 | 1.5 | 3 | 1.2 | 2 | 2.5 |
| Tổng | 4 | 1.6 | 1/3 | 0.5 | 6 | 2.4 | 1/3 | 0.5 | 5 | 2 | 4/3 | 2 |  |  | 1 | 1.5 | 15 | 6 | 3 | 4 |
| 16% | | 5% | | 24% | | 5% | | 20% | | 20% | |  | | 15% | | 60% | | 40% | | |

**D. ĐỀ BÀI**

**Phần I: Trắc nghiệm: 6 điểm** *(Khoanh tròn chữ cái trước phương án em chọn)*

*Câu 1: Biểu hiện nào dưới đây là năng động, sáng tạo?*

A. Nghĩ đến đâu làm đến đó, không theo một quy trình nào.

B. Làm theo cách có sẵn.

C. Suy nghĩ tìm ra cách làm mới nhanh hơn, tốt hơn.

D. Tự làm theo ý mình không quan tâm đến chất lượng công việc.

*Câu 2: Em không đồng ý với quan điểm nào sau đây?*

A. Năng động, sáng tạo là phẩm chất rất cần thiết của người lao động trong xã hội hiện đại

B. Năng động, sáng tạo giúp con người vượt qua ràng buộc của hoàn cảnh.

C. Năng động, sáng tạo là kết quả của quá trình rèn luyện siêng năng, tích cực của mỗi người.

D. Người năng động, sáng tạo luôn vất vả vì bị giao nhiều công việc.

*Câu 3: Hành vi nào thể hiện là người năng động, sáng tạo?*

A. Trong giờ học môn khác , Nam thường đem bài tập môn toán hoặc Tiếng Anh ra làm.

B. Lười học, Thắng thường nghĩ ra nhiều cách quay cóp bài.

C. Tìm đọc tài liệu tham khảo để mở rộng hiểu biết về nội dung học tập.

D. Hòa thường xuyên lên mạng để tìm lời giải cho các bài tập về nhà.

*Câu 4: Trong những việc làm sau việc làm nào thể hiện thiếu năng động, sáng tạo?*

A. Linh hoạt xử lí các tình huống nảy sinh trong công việc.

B.Ngại thay đổi cách làm việc mới.

C. Luôn suy nghĩ để tìm cách làm mới, để đạt chất lượng, hiệu quả cao trong công việc.

D. Làm việc theo kế hoạch

*Câu 5: Em đồng ý với ý kiến nào sau đây?*

A. Năng động sáng tạo là do bẩm sinh không phải rèn luyện mà có được.

B. Năng động, sáng tạo là phẩm chất đạo đức cần được rèn luyện mới hình thành và phát huy.

C. Học sinh còn nhỏ tuổi không thể sáng tạo được.

D. Chỉ rèn luyện được năng động, không rèn luyện được óc sáng tạo.

*Câu 6: Truyền thống tốt đẹp của dân tộc là:*

A. những giá trị tinh thần hình thành trong quá trình lịch sử lâu dài của dân tộc, được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.

B. những lễ hội hình thành trong quá trình lịch sử lâu dài của dân tộc, được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.

C. những đức tính hình thành trong quá trình lịch sử lâu dài của dân tộc, được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.

D. những lối sống hình thành trong quá trình lịch sử lâu dài của dân tộc, được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.

*Câu 7: Kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc là:*

A. giữ gìn và làm rạng rỡ thêm các truyền thống đó.

B. giữ nguyên, không thay đổi các truyền thống của dân tộc.

C. Không du nhập văn hóa nước ngoài vào Việt Nam.

D. Biết thay đổi các truyền thống cho phù hợp với quan điểm của mình.

*Câu 8: Biểu hiện nào dưới đây là kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc*?

A. Tích cực tìm hiểu, giới thiệu về các truyền thống dân tộc.

B. Chê bai các loại hình nghệ thuật dân tộc.

C. Không quan tâm đến truyền thống dân tộc.

D. Cho rằng Việt Nam không có truyền thống đáng tự hào.

*Câu 9: Trong những truyền thống sau truyền thống nào là hủ tục cần loại bỏ?*

A.Trọng nam, khinh nữ. B. Bất khuất chống giặc ngoại xâm.

C. Thờ cúng ông bà, tổ tiên. D. Cần cù lao động.

*Câu 10: Trong những việc làm sau việc làm nào không đúng với yêu cầu kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc?*

A.Tổ chức đánh bạc trong những ngày lễ, tết.

B.Sưu tầm, khôi phục lại các làn điệu dân ca

C.Tổ chức các trò chơi dân gian.

D.Tổ chức giao lưu văn hóa truyền thống giữa các dân tộc.

*Câu 11: Câu ca dao: “Thương người như thể thương thân” thể hiện truyền thống nào của dân tộc Việt Nam?*

A.Truyền thống nhân ái. B.Truyền thống yêu nước.

C.Truyền thống tôn sư trọng đạo. D.Truyền thống biết ơn

*Câu 12: Lớp em được giao chuẩn bị 1 tiết mục văn nghệ cho buổi giao lưu văn hóa với các bạn học sinh nước ngoài. Một bạn đề xuất lớp hát và biểu diễn bài “Bèo dạt mây trôi bằng tiếng Anh”. Có những ý kiến dưới đây em đồng ý với ý kiến nào?*

A. Đây là một ý kiến hay vì qua đó sẽ giới thiệu được dân ca Việt Nam ra thế giới.

B. Giao lưu với nước ngoài thì phải hát và nhảy bài hát nước họ chứ.

C. Nên lựa chọn các bài hát đang nổi trên thế giới để mọi người dễ hiểu.

D. Không nên chuyển lời bài hát truyền thống việt Nam ra tiếng Anh như thế sẽ làm mất truyền thống dân tộc.

*Câu 13: Làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả là trong một thời gian ngắn tạo ra được:*

A. thật nhiều sản phẩm B. nhiều sản phẩm với mẫu mã đẹp, giá rẻ

C. nhiều sản phẩm đắt tiền D. nhiều sản phẩm có giá trị, chất lượng cao

*Câu 14. Làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả không mang lại cho người lao động và xã hội lợi ích:*

A. Tạo ra cho cộng đồng nhiều sản phẩm tốt

B. Tăng năng lực cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường

C.Tiêu diệt được các đối thủ cạnh tranh trên thương trường

D. Góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương

*Câu 15. Để làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả cần tránh điều nào sau đây?*

A. Lao động tự giác, sáng tạo

B. Làm việc năng động, sáng tạo

C. Buông lỏng kỉ luật lao động

D. Rèn luyện để nâng cao tay nghề

**Phần II: Tự luận:** 4 *điểm*

Câu 1(1,5 điểm): *Cho tình huống sau*:

Minh thường mang bài tập của môn khác ra làm trong lúc cô giáo đang giảng bài môn mà bạn ấy cho là không quan trọng. Có bạn khen đó là cách làm việc có năng suất .

*Hỏi:* 1.Em có tán thành ý kiến và việc làm đó không? Vì sao?

2. Nếu là bạn cùng lớp em sẽ xử sự như thế nào?

Câu 2( 1,5điểm)

a. Tại sao học sinh cần phải rèn luyện tính năng động, sáng tạo? Để rèn luyện đức tính đó em phải làm gì?

b. Em hiểu như thế nào về câu ca dao:

*“Non cao cũng có đường trèo*

*Đường dẫu hiểm nghèo cũng có lối đi”*

Câu 3( 1 điểm) Em hiểu như thế nào về 4 yếu tố : Nhanh, nhiều, tốt, rẻ

**E. ĐÁP ÁN – BIỂU ĐIỂM**

**I. TRẮC NGHIỆM:** ***Mỗi câu đúng được 0.25đ***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 |
| Đáp án | C | D | C | B | B | A | A | A | A | A | A | A | D | C | C |

**II. TỰ LUẬN:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| 1 | + Không tán thành ý kiến đó, vì:  - Việc làm của Minh tưởng như tiết kiệm được thời gian, làm được nhiều việc nhưng thực ra không có chất lượng, hiệu quả.  - Minh không nghe giảng sẽ không hiểu bài, dẫn đến học kém đi. - Trong học tập, môn nào cũng quan trọng. | 0.25  0.25  0.25  0.25 |
| + Nếu là bạn cùng lớp, em sẽ phân tích cho các bạn đó hiểu tác hại việc làm đó và khuyên Minh chấm dứt việc làm ấy và nên chuẩn bị kỹ bài học ở nhà.  - Nếu Minh không sửa chữa khuyết điểm thì sẽ báo với cô giáo để cô can thiệp giúp đỡ. | 0.25  0.25 |
| 2 | + Học sinh cần rèn luyện tính năng động sáng tạo vì:  - Đức tính này giúp cho các em tích cực, chủ động, dám nghĩ, dám làm, linh hoạt xử lý các tình huống trong học tập, lao động nhằm đạt kết quả cao trong mọi công việc. | 0.25 |
|  | + Năng động, sáng tạo là phẩm chất rất cần thiết của người lao động trong xã hội hiện đại. Năng động sáng tạo giúp con người vượt qua những ràng buộc của hoàn cảnh, rút ngắn thời gian để đạt được mục đích đề ra một cách nhanh chóng và tốt đẹp.  - Nhờ năng động, sáng tạo mà con người làm nên những kỳ tích vẻ vang | 0.25  0.25 |
|  | + Để trở thành người năng động sáng tạo học sinh cần phải:  - Tìm ra cách học tập tốt nhất cho mình.  - Có phương pháp học tập đúng đắn, có kế hoạch và tích cực vận dụng những điều đã học vào cuộc sống. | 0.25 |
|  | + Rèn luyện tính kiên trì:  - Cần cù, chăm chỉ, biết vượt qua khó khăn thử thách.……… | 0.5 |
|  | + Câu ca dao khuyên chúng ta trong cuộc sống, dù khó khăn gian khổ nhưng nếu chúng ta biết năng động sáng tạo thì vẫn vượt qua dễ dàng. Vì năng động, sáng tạo là người luôn say mê, tìm tòi phát hiện và linh hoạt xử lý các tình huống xảy ra trong cuộc sống nhằm đạt kết quả cao. | 1 |
| 3 | + Bốn yếu tố: nhanh, nhiều, tốt, rẻ nói lên cách làm có năng suất, chất lượng, hiệu quả. | 0,5 |
|  | + Chúng ta phải làm thế nào để tạo ra nhiều sản phẩm trong một thời gian ngắn, nhưng phải có chất lượng, giá thành hạ thì mới dẫn đến có hiệu quả. | 0,5 |